

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **5052**/KBTPHCM-KTNN

TP. Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng 12 năm 2024

V/v xử lý số dư tài khoản 3551, 1972
và một số nội dung lưu ý về nhập dự
toán trên hệ thống TABMIS

Kính gửi: Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Công văn số 1058/BTC-KBNN ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc phân bổ nguồn kinh phí được sử dụng từ nguồn cải cách tiền lương;

Căn cứ Công văn số 13567/BTC-KBNN ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc hướng dẫn nhập dự toán TABMIS thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Công văn số 6492/KBNN-KTNN ngày 11/11/2024 của KBNN về việc rà soát số liệu 11 tháng năm 2024,

Qua rà soát số liệu trên hệ thống TABMIS, Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (KBNN Thành phố) đề nghị Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh (Sở Tài chính) quan tâm, rà soát, xử lý một số nội dung như sau:

1. Việc giao, bổ sung dự toán để thực hiện chi cải cách tiền lương chưa có sự đồng bộ giữa tính chất nguồn trên quyết định giao, bổ sung dự toán và trên hệ thống TABMIS (quyết định bổ sung nguồn cải cách tiền lương nhưng được hạch toán trên TABMIS vào mã tính chất nguồn 13 là nguồn kinh phí được giao tự chủ). KBNN Thành phố đề nghị Sở Tài chính rà soát và thực hiện thống nhất tính chất nguồn trên quyết định giao, bổ sung dự toán và khi nhập dự toán trên TABMIS đối với những quyết định thuộc trách nhiệm của Sở Tài chính thực hiện.

2. Tại Công văn số 13567/BTC-KBNN ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc hướng dẫn nhập dự toán TABMIS thực hiện Nghị định số 73/2024/NĐ-CP, Bộ Tài chính “*Đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện giao dự toán trên hệ thống TABMIS đối với Quỹ tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP tại Mã tính chất nguồn 18 – Quỹ tiền thưởng*”. KBNN Thành phố đề nghị Sở Tài chính rà soát, thực hiện điều chỉnh kịp thời theo đúng quy định.

3. Xử lý số dư tài khoản Phải trả về thu chuyển giao các cấp ngân sách năm sau (tài khoản 3551); Ứng trước chi chuyển giao bằng lệnh chi tiền (tài khoản 1972): Ngân sách Thành phố đã ứng trước chuyển giao bằng lệnh chi tiền (tài khoản 1972) cho ngân sách quận (tài khoản 3551). Thực hiện chính quyền đô thị, số dư tài khoản Phải trả về thu chuyển giao ngân sách cấp quận (tài khoản 3551) được điều chỉnh về tài khoản Phải trả về thu chuyển giao ngân sách cấp thành phố (Ngân sách Thành phố ứng trước chuyển giao cho Ngân sách Thành phố). Đề nghị Sở Tài chính rà soát và xử lý thu hồi ứng trước chuyển

giao bằng lệnh chi tiền ngân sách Thành phố từ khoản Phải trả về thu chuyển giao ngân sách quận.

4. Đề giảm áp lực cho KBNN Thành phố về việc tạm cấp dự toán đầu năm 2025 cho đơn vị sử dụng ngân sách, đề nghị Sở Tài chính Thành phố có biện pháp nhập dự toán năm 2025 nhanh chóng, kịp thời vào hệ thống TABMIS.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTN.



Phạm Quang Hùng



PHỤ LỤC
BẢNG CHI TIẾT SỐ DƯ TÀI KHOẢN 3551 – 1972 ĐẾN NGÀY 23/12/2024
(Kèm theo Công văn số **5052** KBTP HCM-KTNN ngày **25** tháng 10 năm 2024 của
Kho bạc Nhà nước Tp. Hồ Chí Minh)

Mã Tổ chức ngân sách	Tổ chức ngân sách	Tài khoản 3551			Tài khoản 1972		
		Cấp	SHKB	Số dư	Cấp	SHKB	Số dư
2999770	Mã tổ chức ngân sách Quận 3	2	0112	560.000.000	2	0111	560.000.000
2999776	Mã tổ chức ngân sách Quận 8	2	0116	199.808.013	2	0111	199.808.013
2999771	Mã tổ chức ngân sách Quận 10	2	0117	7.826.445.105	2	0111	7.826.445.105
2999772	Mã tổ chức ngân sách Quận 11	2	0118	100.000.000	2	0111	100.000.000
2999768	Mã tổ chức ngân sách Quận Phú Nhuận	2	0119	660.000.000	2	0111	660.000.000
2999765	Mã tổ chức ngân sách Quận Bình Thạnh	2	0120	1.280.000.000	2	0111	1.280.000.000
2999764	Mã tổ chức ngân sách Quận Gò Vấp	2	0121	523.000.000	2	0111	523.000.000
2999778	Mã tổ chức ngân sách Quận 7	2	0130	140.000.000	2	0111	140.000.000
2999761	Mã tổ chức ngân sách Quận 12	2	0132	720.000.000	2	0111	720.000.000
2999760	Mã tổ chức ngân sách Quận 1	2	0133	1.752.000.000	2	0111	1.752.000.000
2999777	Mã tổ chức ngân sách Quận Bình Tân	2	0134	2.760.000.000	2	0111	2.760.000.000
2999786	Mã tổ chức ngân sách Huyện Nhà Bè	3	0125	150.000.000	2	0111	150.000.000
2999785	Mã tổ chức ngân sách Huyện Bình Chánh	3	0126	411.634.000	2	0111	0
2999783	Mã tổ chức NS huyện Củ Chi	3	0127	30.415.738	2	0111	30.415.738
2999787	Mã tổ chức ngân sách Huyện Cần Giờ	3	0128	4.300.000.000	2	0111	4.300.000.000
TỔNG CỘNG				21.413.302.856			21.001.668.856